

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2024/HS-PT
Ngày 03-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Đức Chiến

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hoa

Ông Vi Đức Trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Tổng Văn Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 11/2024/TLPT-HS ngày 19 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo Lý Hữu T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2024/HS-ST ngày 08-01-2024 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo: Lý Hữu T, sinh ngày 14-10-1993 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lý Văn T và bà Hoàng Thị G; có vợ là Lý Thị N và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23-8-2023 đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Chu Thị Nguyễn P - Luật sư Văn phòng Luật sư N thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Bị hại: Ông Lý Văn T, sinh năm 1966; trú tại: Thôn C, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

Ngoài ra, còn có 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 12-11-2022, Lý Hữu T đi làm về nhà tại thôn C, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì thấy có ba cây sào gác ở sân nhà ông Lý Văn T (trú cùng thôn) chắn ngang lối đi vào nhà của Lý Hữu T (nhà Lý Hữu T ở sát cạnh nhà ông Lý Văn T), nên Lý Hữu T đi tìm ông Lý T để hỏi chuyện thì gặp ông Lý Văn T đang ngồi ăn cơm, uống rượu trong nhà ông Nông Văn T (là hàng xóm, cách nhà Lý Hữu T khoảng 20m). Lý Hữu T gọi ông Lý Văn T ra về sân nhà ông Lý Văn T nói chuyện, về việc để cây sào như vậy thì giữa hai người xảy ra cãi chửi nhau. Do bức tức, Lý Hữu T đã dùng hai tay nắm khoảng 03 - 04 phút trúng vào mặt ông Lý Văn T, rồi Lý Hữu T dùng tay phải kẹp cổ, chân phải kê vào chân của ông Lý Văn T, quật ông Lý Văn T ngã xuống đất (ông Lý Văn T ngã nằm ngửa mặt hướng lên trên). Lý Hữu T tiếp tục dùng tay trái giữ hai tay ông Lý Văn T, tay phải của Lý Hữu T nắm vào mặt ông Lý Văn T 02 phút và dùng chân phải đá hai cái vào đùi chân phải của ông Lý Văn T và tiếp tục dùng đầu gối chân phải tỳ đè mạnh lên đùi ông Lý Văn T, ông Lý Văn T co hai chân lên, đầu gối của Lý Hữu T trượt xuống đè ép vào bụng ông Lý Văn T, Lý Hữu T tiếp tục dùng tay nắm vào mặt thì ông Lý Văn T kêu đau bụng bảo Lý Hữu T bỏ ra. Cùng thời điểm thấy Lý Hữu T đang đè lên người và dùng tay đánh ông Lý Văn T, thì Lý Văn T1 (người cùng thôn đứng cách vị trí của Lý Hữu T và ông Lý Văn T khoảng 01m) chạy đến can ngăn, Lý Hữu T bỏ ông Lý Văn T ra, ông Lý Văn T đứng dậy tiếp tục chửi, Lý Hữu T lại lao vào và dùng tay phải kẹp cổ, chân phải tỳ vào chân của ông Lý Văn T, quật ông Lý Văn T ngã ngửa xuống sân, Lý Hữu T dùng tay phải nắm hai phút vào mặt ông Lý Văn T. Thấy vậy, Lý Văn T1 can ngăn nên Lý Hữu T bỏ ông Lý Văn T ra và đi về nhà, ông Lý Văn T cũng đứng dậy đi vào nhà. Hậu quả ông Lý Văn T bị thương, gia đình đưa đi Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn chữa trị.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích của ông Lý Văn T. Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể số: 62/ KLTTCT-TTPY ngày 27/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn đối với Lý Văn T kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lý Văn T tại thời điểm giám định là: 32%, cơ chế hình thành vết thương: Trung tâm pháp y không thể xác định được nguyên nhân dẫn đến thủng ruột non của ông Lý Văn T, vì đương sự có tiền sử nghiện rượu và trước khi bị đánh đương sự đã uống rượu.

Sau khi nhận được thông báo kết luận giám định nêu trên, Lý Hữu T có đơn xin giám định lại với lý do hành vi dùng tay nắm vào vùng mặt ông Lý Văn T, gây tổn thương cơ thể 32% là chưa chính xác, khách quan. Đồng thời ông Lý Văn T có đơn yêu cầu giám định lại với lý do kết luận giám định chưa chính xác, khách quan và thắc mắc nguyên nhân vết thương thủng ruột non không xác định được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định lại.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể số: 3603/KL-KTHS ngày 11/7/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an xác định: Sẹo khí quản cổ kích thước trung bình 03%, sẹo phẫu thuật giữa bụng kích thước lớn 03%, sẹo dẫn lưu hạ sườn phải kích thước nhỏ 01%, thủng ruột non một lỗ, đã được mở khâu lỗ thủng và thăm dò ổ bụng 27%. Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Lý Văn T tại thời điểm giám định là 32%. Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích để lại sẹo vùng cổ, bụng của ông Lý Văn T do phẫu thuật trong quá trình điều trị; tổn thương thủng ruột non của ông Lý Văn T do tăng áp lực quá mức - đột ngột gây vỡ thủng ruột non; trong trường hợp Lý Hữu T quật ngã ông Lý Văn T xuống nền đất (ngã ngửa mặt hướng lên trên), ngổi đè lên bụng tạo áp lực quá mức - đột ngột gây được tổn thương thủng ruột non của ông Lý Văn T.

Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2024/HS-ST ngày 08-01-2024 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lý Hữu T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 67.805.017 đồng. Ngoài ra, Bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo và thi hành án theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, bị cáo Lý Hữu T kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm 03 tháng tù là quá nặng.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lý Hữu T bổ sung nội dung kháng cáo, bị cáo xin được hưởng án treo.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo Lý Hữu T về tội Cố ý gây thương tích là đúng người, đúng tội, không oan. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và ấn định mức hình phạt 02 năm 03 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo bổ sung kháng cáo xin được hưởng án treo. Sau khi có Bản án sơ thẩm, bị cáo đã tác động với gia đình khắc phục hậu quả, bố bị cáo Lý Hữu T đã thay bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 68.000.000 đồng, nên bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đối chiếu với các quy định của pháp luật về án treo, bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Xác nhận bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại.

Ý kiến người bào chữa cho bị cáo: Về tội danh không có tranh luận. Về hình phạt: Do bị cáo đã tác động gia đình ngay sau phiên tòa sơ thẩm nên bố bị

cáo đã bồi thường thay cho bị cáo toàn bộ số tiền theo quyết định của Bản án sơ thẩm đã tuyên. Do đó, bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bởi vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lý Hữu T thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Bản án sơ thẩm đã tuyên. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lý Hữu T, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện, đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Trước khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã bồi thường được một phần thiệt hại, với số tiền là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) (BL số 171). Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lý Hữu T 02 năm 03 tháng tù là phù hợp và có căn cứ. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tác động với gia đình khắc phục hậu quả, nên bố bị cáo Lý Hữu T đã thay bị cáo bồi thường xong cho bị hại số tiền 68.000.000 đồng (Quyết định của Bản án sơ thẩm chỉ yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 67.805.017 đồng), bị hại đã nhận đủ và không có yêu cầu bồi thường gì thêm (BL số 289). Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét thấy, bị cáo bị phạt tù không quá 03 năm, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa từng bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo có nơi cư trú cụ thể, ổn định, rõ ràng; có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, không ảnh hưởng đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Vì vậy, có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, cần trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Lý Hữu T, theo khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn và ý kiến của người bào chữa cho bị cáo là phù hợp với nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Lý Hữu T; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2024/HS-ST ngày 08-01-2024 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đối với phần hình phạt tù của bị cáo Lý Hữu T, cụ thể như sau:

1. Về phần hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lý Hữu T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù; cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm 06 (sáu) kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Lý Hữu T.

Giao bị cáo Lý Hữu T cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Xác nhận bị cáo đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho bị hại.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-

12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lý Hữu T không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS H. C, tỉnh Lạng Sơn;
- CA H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam, Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu: HS; Tòa HS; HCTP, KTNV&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Đức Chiến

